TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-DS	*N, ngày 07 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tình

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Bùi Đình T; sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đỗ Thị T1; sinh năm: 1974; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên họp có mặt anh T, vắng mặt chị T1

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 06/01/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu anh Bùi Đình T trình bày: Anh và chị Đỗ Thị T1 kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 19/11/2007 tại Uỷ ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Đến tháng 06/2015, chị T1 đã bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì. Anh đã đến nhà anh em ruột chị T1 (do bố mẹ đã mất) ở thôn Q, xã Q1, huyện V, tỉnh Thái Bình để hỏi thăm tin tức nhưng cũng không ai biết chị T1 đã đi đâu, không có liên lạc gì với gia đình. Anh và gia đình hai bên đã tìm kiếm tin tức chị T1 bằng mọi cách nhưng vẫn không được. Thời gian chị T1 bỏ đi đã hơn 02 năm, đến nay vẫn không có tin tức gì. Nên anh yêu cầu Toà án tuyên bố chị Đỗ Thị T1;

sinh năm: 1974, nơi cư trú cuối cùng: Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá mất tích.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Toà án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); anh T đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của anh Bùi Đình T: Tuyên bố chị Đỗ Thị T1; sinh năm: 1974, nơi cư trú cuối cùng: Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá nhận định:

[1] Anh Bùi Đình T và chị Đỗ Thị T1 xây dựng gia đình do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 19/11/2007. Sau một thời gian chung sống, đến tháng 06/2015 chị T1 đã đi khỏi gia đình và địa phương. Anh T và người thân đã thực hiện việc tìm kiếm nhưng không có kết quả. Anh T làm đơn yêu cầu Toà án tuyên bố chị T1 mất tích. Quá trình thụ lý giải quyết, Toà án đã tiến hành đăng tin nhắn, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị T với thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (ngày 28/01/2022) trên Báo nhân dân (số 24200 ngày 28/01/2022, số 24201 ngày 29/01/2022 và số 24202 ngày 30/01/2022) và Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS ngày 12, 13, 14/02/2022) theo quy định tại Điều 388 BLTTDS, nhưng vẫn không có tin tức gì của chị Tuyết. Tại phiên họp, anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Toà án tuyên bố chị Đỗ Thị T1 mất tích. Xét thấy chị T1 đã biệt tích trên 02 năm, quá trình tìm kiếm không có kết quả. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của anh T về việc tuyên bố chị Đỗ Thị T1 mất tích là phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự (sau đây viết tắt là BLDS)

[2] Về việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Anh T không có yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về lệ phí: Anh T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 27; Điều 35; Điều 39; Điều 149; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 388 và Điều 389 BLTTDS;

Căn cứ Điều 68 BLDS;

Căn cứ Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Bùi Đình T: Tuyên bố chị Đỗ Thị T1; sinh năm: 1974, nơi cư trú cuối cùng: Thôn G, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Bùi Đình T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền anh đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số AA/2021/0000032 ngày 07/01/2022. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Chị T1 có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày niêm yết quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Văn Tình